

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:30 /2019/KDTM-ST

Ngày: 30-12-2019

V/v Tranh chấp hợp đồng

Mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Dũng

Ông Nguyễn Đắc Liệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Từ ngày 24 đến ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Vũng Tàu xét xử vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 51/2019/KDTMST ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc:“*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐ -XX ngày 25 tháng 11 năm 2019; Quyết định hoãn phiên Tòa ngày 04-12-2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu - Người đại diện theo pháp luật ông Hồ Thanh Côn - Tổng giám đốc;

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Công Thao; Ông Lê Thanh Nghị

Địa chỉ: 37 - đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông Thao (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn Cồ

Địa chỉ: 36F - đường Cô Bắc, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Địa chỉ: 36F - đường Cô Bắc, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

-Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị Thảo - Chức vụ trưởng ban kiểm soát - Kiêm phụ trách việc thực hiện các hợp đồng mua bán dừa lười của Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Địa chỉ: 109/25 - đường Võ Thị Sáu, phường 02, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu(vắng mặt).

+ Ông Võ Thành Tài - Chức vụ phó giám đốc Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Địa chỉ: 37 - đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông Tài(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25-7-2019 và qua quá trình làm việc tại Tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 22-02-2019, Công ty cổ phần và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (gọi tắt là Công ty UDEC) đã cùng ông Trần Văn Cổ ký kết hợp đồng tiêu thụ dừa lười an toàn Hợp đồng số 27/HĐ-UDEC và 04 phụ lục hợp đồng;

Phía Công ty UDEC bán cho ông Cổ 05 lô dừa lười do công ty sản xuất tại UDEC ECOFAM tại số 105 - Nguyễn Trãi , thị trấn Ngã Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau khi ký hợp đồng ông Trần Văn Cổ có đặt cọc cho Công ty UDEC là 100.000.000đ(Một trăm triệu đồng).

Dự kiến sản lượng của 05 lô dừa khoảng 44 tấn; Giá 01kg dừa loại 1 là 32.000đ; Dừa loại 02 là 24.000đ; Dừa loại 03 là 12.000đ.

Thời hạn thực hiện hợp đồng là từ ngày ký kết 22-02-2019, kết thúc vào ngày 31-12-2019.

Phía Công ty UDEC đã cung cấp dừa lười cho ông Cổ thực hiện theo hợp đồng hai bên đã ký kết nhưng đến ngày 14-6-2019, hai bên đã dừng thực hiện hợp đồng do có bất đồng về thanh toán và tiêu thụ sản phẩm dừa lười.

Hiện ông Cổ còn nợ tiền mua hàng của lô dừa lười thứ 4 là 102.430.000đ (Một trăm lẻ hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng) và nợ tiền lô dừa thứ 5 là 165.536.000đ(Một trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Tổng số tiền ông Cổ nợ công ty UDEC là 267.966.000đ (Hai trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Nay Công ty UDEC khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn Cổ trả công ty số tiền mua dừa lười còn nợ là: 267.966.000đ (Hai trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Bị đơn ông Trần Văn Cổ trình bày: Ông Cổ xác nhận ngày 22-02-2019, ông Cổ có ký hợp đồng số 27/HĐ-UDEC về việc tiêu thụ dừa lười; Hợp đồng kết thúc vào ngày 31-12-2019. Giá dừa loại 1 là 32.000đ/1kg; Dừa loại 2 giá 24.000đ/1kg; Dừa loại 3 giá 12.000đ/1kg. Sau khi ký hợp đồng ông Cổ đặt cọc 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Ngày 5-4-2019 ông Cố có báo cho phòng kinh doanh của công ty UDEC là sẽ cắt dưa của lô thứ 5. Ngày 29-4-2019, phía Công ty UDEC báo dưa đã đủ độ đường 13 độ đường chất lượng thu hoạch được. Ông Cố cho biết khi nhận được thông tin từ phòng kinh doanh của Công ty UDEC, ông Cố tin tưởng chất lượng do công ty thông tin đã báo cho phía khách hàng ở Hà Nội là chở hàng ra cho khách. Hàng chở ra khi khách hàng mua thử lại độ đường thì trong tổng số dưa: 5.363kg dưa loại 1, khi thử độ đường chỉ đạt 8 đến 9 độ, theo chất lượng công ty báo là 13 độ. Số dưa lựa ra chỉ bán được 1.100kg. Ông Cố có điện báo cho cán bộ phòng kinh doanh của công ty là bà Nguyễn Thị Thảo và bà Thảo nói ông Cố chở quay lại Vũng Tàu bán giúp công ty được ít nào hay ít đó.

Khi quay vào Vũng Tàu đã bán được $2.160 \text{ kg} \times 7.000\text{đ}/1\text{kg} = 15.120.000\text{đ}$; Dưa loại 3, 418 kg chỉ bán được $50\text{kg} \times 10.000\text{đ}/1\text{kg} = 500.000\text{đ}$. Tổng cộng ông Cố đã trả số tiền bán dưa của lô thứ 5 cho Công ty UDEC là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Đến tháng 5 năm 2019, các lô dưa còn lại đến kỳ thu hoạch do dưa vào chính vụ nên giá có thấp hơn nên phía công ty và ông Cố có ký kết 04 phụ lục hợp đồng giảm giá dưa các loại.

Ngày 14-6-2019, tiếp tục thu hoạch dưa ở lô số 02; Giá dưa loại 1 là 23.000đ/1kg; Loại 2 là 18.000đ/1kg; Loại 3 giá là 8.000đ/1kg.

Do ông Cố có khách hàng ở Hà Nội hợp đồng mua; Ngày 12-6-2019, phòng kinh doanh đã lập phiếu có chữ ký của ông Võ Thành Tài là phó tổng giám đốc thu hoạch bán cho ông Cố 2,5 tấn. Khi ông Cố cho xe xuống chở dưa cho khách thì nhân viên của UDEC ECOFAM nơi trồng dưa báo ông Võ Thành Tài đã lệnh xuất bán cho nhà tiêu thụ khác, không được sự đồng ý của ông Cố.

Ông Cố cho rằng Công ty UDEC đã vi phạm hợp đồng đã ký với ông Cố. Ông Cố là người độc quyền tiêu thụ dưa lưới của 05 lô dưa (mỗi lô theo một diện tích trồng và ngày trồng khác nhau), đã bán dưa của ông ký bao tiêu sản phẩm cho công ty do đó công ty phải bồi thường thiệt hại cho ông Cố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết trình bày: Bà Tuyết nhất trí với việc ông Trần Văn Cố chồng bà đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty UDEC.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Thảo trình bày Bà Thảo là nhân viên được giao phụ trách thực hiện hợp đồng mua bán dưa lưới giữa Công ty UDEC và bị đơn ông Trần Văn Cố.

Bà Thảo cho biết quy trình thực hiện việc bán hàng dưa lưới giữa công ty UDEC và ông Cố: Khi cán bộ của UDEC ECOFAM (trang trại trồng dưa), tại số 105 - Nguyễn Trãi, thị trấn Ngã Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu báo về cho phòng kinh doanh, phòng kinh doanh sẽ làm việc với người mua hàng là ông Cố để ký phiếu đặt hàng sau đó phiếu đặt hàng được phó giám đốc là ông Võ Thành Tài ký duyệt và chuyển về trang trại để lên kế hoạch hái dưa giao cho ông Cố.

Khi phía UDEC ECOFAM (trang trại trồng dưa) thu hoạch xong ông Cố nhận dưa tại trang trại, số lượng giao cho ông Cố theo xuất kho giao hàng, chất lượng dưa

do phía ECOFAM tự đo độ đường và báo lại cho công ty UDEC trước khi thu hoạch. Ông Cổ chỉ nhận hàng, kiểm tra khối lượng nhận chứ không kiểm tra chất lượng của lô hàng.

Người làm chứng ông Võ Thành Tài trình bày: Ông Tài cho biết, ông là phó tổng giám đốc công ty UDEC và được giao phụ trách mảng công nghiệp cao của công ty.

Ông Tài xác nhận bà Nguyễn Thị Thảo là nhân viên phụ trách mảng kinh doanh, trực tiếp giao dịch và thu tiền đối với các hợp đồng khách hàng đã ký với công ty. Ông Tài cho biết lô dừa thứ 5 công ty bán cho ông Cổ, ông Cổ không báo chất lượng đưa trực tiếp cho ông Tài sau đó ông Tài có nhận được đơn xin giảm giá của ông Cổ thông qua bà Thảo. Ngày 25-5-2019, đại diện công ty UDEC có làm việc với ông Cổ nhưng không thống nhất được giá hỗ trợ vì không có căn cứ.

Ông Tài cho rằng ông không chỉ đạo bà Thảo việc đồng ý nhận lại hàng, ông Tài cho rằng hàng (dừa) đã xuất ra khỏi UDEC ECOFAM (trang trại trồng dừa) coi như đã đồng ý nhận hàng và công ty cũng hoàn thành việc bán hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng trong giai đoạn sơ thẩm; Tuy nhiên thời hạn đưa vụ án ra xét xử còn quá thời hạn quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và xác định quan hệ tranh chấp là vụ án Kinh doanh thương mại là chưa chính xác; Quan hệ tranh chấp là tranh chấp dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; Căn cứ tại các điều ; Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Căn cứ tại các Điều 34, Khoản 3 Điều 44 luật thương mại năm 2005; Khoản 3, Khoản 9 Điều 10, Khoản 3 Điều 16 Luật chất lượng sản phẩm; Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn:

1- Đối với số tiền ông Cổ còn nợ mua dừa lười của lô thứ 4 là: 102.430.000đ (Một trăm lẻ hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng); Công ty UDEC yêu cầu trả; ông Trần Văn Cổ xác nhận số tiền còn nợ và yêu cầu Công ty UDEC khấu trừ vào 100.000.000đ (Một trăm triệu) , tiền đặt cọc. Ông Cổ sẽ trả số tiền còn nợ của lô thứ 4 là 2.430.000đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

2- Đối với lô dừa thứ 5 ông Cổ chỉ có nghĩa vụ thanh toán cho công ty 50.820.000đ (Năm mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng); Ông Cổ đã trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) vậy ông Cổ còn phải trả cho công ty UDEC là 20.820.000đ (Hai mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

Tổng số tiền nợ mua dừa lười ông Trần Văn Cổ phải trả nguyên đơn Công ty UDEC là 23.250.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Xét đơn yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Văn Cổ nộp ngày 02-12-2019, sau khi Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử không đúng theo quy định của pháp luật quy định tại Khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân thành

phổ Vũng Tàu không thụ lý yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Văn Cố là đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu. Nhận định của Tòa án:

[1]Về tố tụng: Ngày 22-02-2019, giữa Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ; Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần. Đăng ký lần đầu ngày 17-8-2009; Thay đổi lần thứ 7, ngày 22-5-2018 (tên viết tắt Công ty UDEC) và ông Trần Văn Cố có ký hợp đồng số 27/HĐ-UDEC về việc tiêu thụ dừa lười; Thời hạn thực hiện hợp đồng kết thúc vào ngày 31-12-2019.

Mục đích của của người bán Công ty UDEC và người mua là ông Trần Văn Cố đều có mục đích lợi nhuận; Nay có sự tranh chấp nên xác định đây là vụ án Kinh doanh thương mại “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”; Căn cứ điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Trần Văn Cố địa chỉ số 36F- đường Cô Bắc, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu; Căn cứ điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]Về nội dung: Ngày 22-02-2019, giữa Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng và ông Trần Văn Cố có ký hợp đồng số 27/HĐ-UDEC về việc tiêu thụ dừa lười độc quyền;

Phía nguyên đơn Công ty UDEC dự kiến bán cho bị đơn ông Trần Văn Cố sản lượng dừa lười của 05 lô trồng.

Lô 1: Diện tích trồng dừa lười là 2.995 m², sản lượng dự kiến một vụ từ 8 đến 9 tấn;

Lô 2: Diện tích trồng dừa lười là 2.995 m², sản lượng dự kiến một vụ từ 8 đến 9 tấn/vụ;

Lô 3: Diện tích trồng dừa lười là 3.494 m², sản lượng dự kiến một vụ từ 9 đến 10 tấn/vụ;

Lô 4: Diện tích trồng dừa lười là 2.764 m², sản lượng dự kiến một vụ từ 7 đến 8 tấn/vụ;

Lô 5: Diện tích trồng dừa lười là 2.764 m², sản lượng dự kiến một vụ từ 7 đến 8 tấn/vụ;

Thời hạn hợp đồng kết thúc vào ngày 31-12-2019. Giá dừa loại 1 là 32.000đ/1kg; Dừa loại 2 giá 24.000đ/1kg; Dừa loại 3 giá 12.000đ/1kg. Sau khi ký hợp đồng ông Cố đặt cọc 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho nguyên đơn Công ty UDEC.

Quá trình thực hiện hợp đồng giữa nguyên đơn và bị đơn đến hết lô thứ 5 thì phát sinh tranh chấp. Phía nguyên đơn Công ty UDEC cho rằng bị đơn ông Cố vi phạm

thời hạn nghĩa vụ thanh toán do đó phía nguyên đơn Công ty UDEC khởi kiện yêu cầu cá nhân ông Trần Văn Cố phải trả số tiền mua dưa lưới của lô thứ 4 là 102.430.000đ (Một trăm lẻ hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng) và tiền lô dưa lưới thứ 5 là 165.536.000đ (Một trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu ông Trần Văn Cố phải trả là 267.966.000đ (Hai trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Tại phiên Tòa giữa nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất số nợ và số phải trả nợ của lô dưa thứ 4 là 102.430.000đ (Một trăm lẻ hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng). Giữa nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận số tiền nợ của lô dưa thứ 4 sẽ được khấu trừ vào số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu), bị đơn ông Cố đặt cọc phía nguyên đơn Công ty UDEC đang giữ; Ông Cố còn phải thanh toán cho nguyên đơn 2.430.000đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng) của lô dưa thứ 4.

Đối với lô dưa thứ 5 tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu ông Trần Văn Cố phải thanh toán là 195.536.000đ (Một trăm chín mươi lăm triệu năm trăm ba mươi sáu ngàn đồng); Khấu trừ 30.000.000đ (Ba mươi triệu), ông Cố đã thanh toán. Số tiền ông Cố còn phải thanh toán của lô dưa thứ 5 là: $195.536.000đ - 30.000.000đ = 165.536.000đ$ (Một trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Tổng số nợ nguyên đơn yêu cầu ông Cố phải thanh toán là: $2.430.000đ + 165.536.000đ = 167.966.000đ$ (Một trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Bị đơn ông Trần Văn Cố xác nhận còn nợ tiền mua dưa của lô số 4 là 102.430.000đ (Một trăm lẻ hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng); Ông Cố thỏa thuận và đồng ý khấu trừ số nợ tiền mua dưa của lô số 4 vào 100.000.000đ, ông Cố đặt cọc; Ông Cố sẽ trả nốt 2.430.000đ cò nợ của lô dưa thứ 4.

Đối với lô dưa thứ 5 ông Cố cho rằng phía nguyên đơn Công ty UDEC đã vi phạm hợp đồng:

Thứ nhất nguyên đơn Công ty UDEC vi phạm về việc bán hàng không đúng chất lượng. Tổng số dưa sau khi phía công ty UDEC báo đã đủ độ đường là 13 độ và thu hoạch; Lô 5 tổng sản lượng ông Cố đã nhận của phía nguyên đơn là:

Dưa loại 1: 5.363kg ; Loại 2 là 822,5 kg; Dưa loại 3 418 kg. Dưa loại 01 ông Cố tiêu thụ tại thị trường Hà Nội khi giao cho khách hàng thử không đủ độ đường chỉ 9 đến 10 độ đường, còn khi phía nguyên đơn công ty UDEC báo thu hoạch độ đường đạt 13 độ. Việc kiểm tra độ đường do công ty UDEC thực hiện và báo lại cho bị đơn ông Cố.

Ngay sau khi người mua thử chất lượng dưa ông Cố đã gọi điện báo cho cán bộ phụ trách việc xuất nhập, trả tiền mua bán dưa của Công ty UDEC là bà Nguyễn Thị Thảo về chất lượng dưa không đạt bà Thảo nói đã hỏi ý kiến ông Võ Thành Tài và nói ông Cố bán giúp công ty được ít nào hay ít đấy và chỉ nói miệng.

Ông Cố lựa bán ở Hà Nội được $1.100kg \times 32.000đ = 35.200.000đ$ dưa loại 1; Số còn lại chở về nông trại của công ty nhưng công ty không nhận lại hàng do đó theo lời

bà Thảo ông Cổ đi bán số dưa không đạt độ đường. Bán được $2.160 \text{ kg} \times 7.000đ = 15.120.000đ$; Dưa loại 3 bán được $50 \text{ kg} \times 10.000 = 500.000đ$.

Tổng cộng ông Cổ bán được 50.820.000đ (Năm mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng). Ông Cổ đã thanh toán cho nguyên đơn công ty UDEC 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) coi như đã thanh toán xong, ông Cổ không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Ngày 02-12-2019, ông Trần Văn Cổ nộp đơn phản tố với yêu cầu nguyên đơn công ty UDEC bồi thường thiệt hại cho ông Cổ là 176.119.000đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu một trăm mười chín ngàn đồng) với lý do công ty UDEC tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng và bán hàng cho người khác đã vi phạm điều khoản ông Cổ là người độc quyền tiêu thụ sản phẩm dưa lưới.

[3] Về chứng cứ: Nguyên đơn cung cấp Hợp ký hợp đồng số 27/HĐ-UDEC về việc tiêu thụ dưa lưới, ngày 22-02-2019 và 04 phụ lục hợp đồng (bản sao công chứng) và 04 phiếu xuất kho của lô dưa thứ 4 và 04 phiếu xuất kho của lô dưa thứ 5 (bản phô tô).

Chứng cứ bị đơn cung cấp: 04 phụ lục hợp đồng bản chính, hợp đồng số 27/HĐ-UDEC bản phô tô.

Tại phiên Tòa hôm nay bị đơn ông Trần Văn Cổ và nguyên đơn Công ty UDEC đều xác nhận có ký hợp đồng độc quyền tiêu thụ dưa lưới, giá dưa và khối lượng dưa đã giao nhận do đó theo quy định của Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc là những tình tiết không phải chứng minh.

Nguyên đơn và bị đơn chỉ tranh chấp về chất lượng sản phẩm của lô dưa lưới thứ 05:

Nguyên đơn Công ty UDEC cho rằng bị đơn ông Cổ không thanh toán tiền mua dưa đúng như hợp đồng đã ký nên đã khởi kiện bị đơn. Bị đơn ông Cổ cho rằng nguyên đơn Công ty UDEC đã lừa dối khách hàng bán dưa không đúng như chất lượng đã ký kết nên không trả tiền.

Xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay giữa nguyên đơn Công ty UDEC và bị đơn ông Trần Văn Cổ đã thỏa thuận được với nhau về việc trả nợ số tiền bán và mua dưa lưới của lô thứ 4 là 102.430.000đ (Một trăm lẻ hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng); Giữa nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận khấu trừ vào số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), hiện công ty UDEC đang giữ tiền cọc; Ông Trần Văn Cổ còn phải trả 2.430.000đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

Đối với lô dưa thứ 5: Giữa nguyên đơn Công ty UDEC và bị đơn ông Trần Văn Cổ chỉ tranh chấp về chất lượng sản phẩm. Tổng số tiền Công ty UDEC yêu cầu ông Cổ còn phải thanh toán là: 165.536.000đ (Một trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Xét thấy: Quy trình theo bà Nguyễn Thị Thảo là cán bộ phụ trách kinh doanh cho biết; Phía nguyên đơn Công ty UDEC và UDEC ECOFAM (trang trại trồng dưa) thu hoạch xong dưa lưới ông Trần Văn Cổ nhận dưa tại trang trại, số lượng giao cho ông Cổ theo phiếu xuất kho giao hàng, chất lượng dưa do phía ECOFAM tự đo độ

đường và báo lại cho công ty UDEC trước khi thu hoạch. Ông Cố chỉ nhận hàng, kiểm tra khối lượng nhận chứ không kiểm tra chất lượng của lô hàng; Theo bà Thảo cán bộ phụ trách bán hàng của công ty UDEC đã xác nhận.

Sau khi ông Cố nhận khối lượng dưa lưới của lô thứ 5 đưa đi tiêu thụ tại thị trường Hà Nội, người mua kiểm tra chất lượng dưa không đạt độ đường chỉ đạt 9 đến 10 độ đường brix.

Theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng là độ đường phải đạt 13 độ brix trở nên. Ông Cố đã báo cho phòng kinh doanh và trực tiếp là bà Thảo về chất lượng của sản phẩm dưa lưới do công ty UDEC bán cho ông không đúng chất lượng như hợp đồng đã ký kết. Bà Thảo xác nhận bị đơn ông Cố có báo và xác nhận ông Cố có trả dưa lại UDEC ECOFAM (trang trại trồng dưa), nhưng phía công ty không lập biên bản chỉ nói mang đi tiêu thụ giúp được ít nào hay ít đó.

Tại phiên Tòa ông Nguyễn Công Thao xác nhận bị đơn ông Cố có chở dưa lại UDEC ECOFAM, sau khi nhận 07(bảy) ngày. Ông Thao cho rằng không thể xác nhận dưa đó có phải của công ty không nên không nhận lại hàng.

Xét thấy: Phía nguyên đơn công ty UDEC đã vi phạm Điều 10, Điều 16 của Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa: Xuất bán lô dưa lưới số 5 cho bị đơn ông Trần Văn Cố không trung thực về chất lượng sản phẩm dưa lưới đủ độ đường 13 độ đường brix, phía nguyên đơn công ty UDEC phải có nghĩa vụ thu hồi số dưa của lô 5 đã xuất bán cho ông Cố.

Ông Thao cho rằng dưa đã xuất coi như người bán đã thực hiện xong nghĩa vụ là không đúng quy định của pháp luật; Theo quy định tại Khoản 5 Điều 44 Luật thương mại bên bán phải chịu trách nhiệm về những khiếm khuyết của hàng hóa... các khiếm khuyết của hàng hóa không thể phát hiện được trong quá trình kiểm tra bằng biện pháp thông thường và bên bán đã biết hoặc phải biết về các khiếm khuyết đó nhưng không thông báo cho bên mua; Ở đây là độ đường của dưa chưa đạt chuẩn 13 độ đường nên chất lượng dưa lưới của nguyên đơn Công ty UDEC không đạt chất lượng sản phẩm như hợp đồng đã ký kết.

Hàng hóa là dưa lưới kém chất lượng, bị đơn ông Cố đã báo cho phía nguyên đơn Công ty UDEC đây được coi đã chuyển rủi ro khiếm khuyết cho bên bán do đó phía nguyên đơn Công ty UDEC phải chịu trách nhiệm do bên bán công ty UDEC vi phạm hợp đồng; Và vi phạm khoản 5 Điều 40, khoản 5 Điều 44 và Điều 51 Luật thương mại.

Xét thấy; Số dưa đạt chất lượng của lô dưa thứ 5 ông Cố phải thanh toán cho nguyên đơn công ty UDEC là 35.200.000đ (Ba mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng); Số tiền dưa không đạt chất lượng công ty nhờ ông Cố bán được $2.160/1\text{kg} \times 7000\text{đ}/1\text{kg} = 15.120.000\text{đ}$ và $50\text{kg} \times 10.000\text{đ}/1\text{kg} = 500.000\text{đ}$.

Tổng cộng số tiền bị đơn ông Trần Văn Cố bán được của lô dưa lưới lô 5 là: $35.200.000\text{đ} + 15.120.000\text{đ} + 500.000\text{đ} = 50.820.000\text{đ}$. Ông Cố đã thanh toán cho nguyên đơn công ty UDEC 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), do đó ông Cố còn phải

thanh toán cho nguyên đơn công ty UDEC 20.820.000đ(Hai mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

[4] Xét đơn yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Văn Cố: Vụ án được thụ lý ngày 13-8-2019; Tòa án tiến hành tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 17-10-2019; Ra quyết định xét xử vụ án ngày 25-11-2019; Ngày 02-12-2019, bị đơn ông Cố mới có đơn yêu cầu phản tố với yêu cầu nguyên đơn công ty UDEC bồi thường thiệt hại; Tại phiên Tòa bị đơn ông Trần Văn Cố xác nhận Tòa án đã hướng dẫn thủ tục của việc yêu cầu phản tố cho ông Cố ngay khi ông Cố có trình bày trong bản khai. Lý do đến ngày 02-12-2019, ông Cố mới nộp đơn vì ông có công việc nhà và làm ăn buôn bán ở ngoài Bắc; Xét thấy lý do của bị đơn ông Cố đưa ra là không thuyết phục, không có cơ sở xem xét. Bị đơn ông Cố nộp đơn phản tố sau khi đã có quyết định xét xử đã vi phạm khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 200 BLTTDS, quy định bị đơn có quyền đưa ra yêu cầu phản tố trước thời điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

[5] Từ những căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

1- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn Công ty UDEC và bị đơn ông Trần Văn Cố về việc thanh toán tiền mua dừa lười của lô thứ 4 như sau: $102.430.000đ - 100.000.000đ = 2.430.000đ$. Ông Trần Văn Cố còn phải thanh toán cho nguyên đơn công ty UDEC 2.430.000đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng), tiền nợ của lô dừa lười thứ 4.

2- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn công ty UDEC; Buộc ông Trần Văn Cố còn phải thanh toán cho nguyên đơn công ty UDEC tiền mua dừa lười của lô thứ 5 là: 20.820.000đ(Hai mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

Tổng số tiền mua dừa lười bị đơn ông Cố còn phải thanh toán cho nguyên đơn công ty UDEC là (1+2): $2.430.000đ + 20.820.000đ = 23.250.000đ$ (Hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của công ty UDEC đối với yêu cầu ông Trần Văn Cố phải thanh toán tiền mua dừa lười của lô thứ 5 là: 144.716.000đ (Một trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm mười sáu ngàn đồng).

3- Không xem xét đối với đơn yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Văn Cố vì vi phạm khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]Về án phí KDTMST: Bị đơn ông Trần Văn Cố phải chịu án phí kinh doanh thương mại trên số tiền 102.430.000đ (Một trăm lẻ hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng) của lô dừa lười thứ 4 và phải chịu án phí trên số tiền Hội đồng xét xử chấp nhận một phần ở lô dừa lười thứ 5 là: 50.820.000đ(Năm mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng); Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm ông Trần Văn Cố phải chịu là 7.662.500đ(Bảy triệu sáu trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Nguyên đơn Công ty UDEC phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 7.235.800đ (Bảy triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn tám trăm đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn công ty UDEC đã nộp 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0001181, ngày 13-8-2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Nguyên đơn Công ty UDEC còn phải nộp 635.800đ (Sáu trăm ba mươi lăm ngàn tám trăm đồng); Căn cứ Khoản 1, Khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Cách tính án phí (từ 6.000.000đ đến 400.000.000đ là 5% giá trị tài sản có tranh chấp).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều: Điều 30, Điều 35, Điều 92, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 24, Khoản 3 Điều 40, Khoản 5 Điều 44, Khoản 3 Điều 51 và Điều 317 Luật thương mại; Khoản 3, Khoản 9 Điều 10, Khoản 3 Điều 16 Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1, Khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

1- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và bị đơn ông Trần Văn Cố về việc thanh toán tiền mua dừa lười của lô thứ 4 còn lại là 2.430.000đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng).

2- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Buộc ông Trần Văn Cố còn phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tiền mua dừa lười của lô thứ 5 là: 20.820.000đ (Hai mươi triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).

Tổng số tiền mua dừa lười bị đơn ông Trần Văn Cố còn phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu là 23.250.000đ (Hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3- Không xem xét đối với đơn yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Văn Cố vì vi phạm khoản 3 Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự.

4- Án phí KDTMST: Bị đơn ông Trần Văn Cố phải chịu 7.662.500đ (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Án phí KDTMST: Nguyên đơn Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu phải chịu 7.235.800đ (Bảy triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn tám trăm đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng), theo biên lai số 0001181, ngày 13-8-2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

Nguyên đơn Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu còn phải nộp 635.800đ(Sáu trăm ba mươi lăm ngàn tám trăm đồng).

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BR-VT
- Viện kiểm sát ND Tp-VT
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự Tp- VT
- Lưu hồ sơ.